

ĐỀ XUẤT CHUẨN ĐẦU RA VỀ KĨ NĂNG DẠY HỌC CỦA QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN DẠY NGHỀ TẠI CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM KỸ THUẬT

• ThS. NGUYỄN THẾ MẠNH

Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Nam Định

1. Sự cần thiết của xây dựng chuẩn đầu ra về kĩ năng dạy học

Nâng cao chất lượng đào tạo đòi hỏi phải tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó nâng cao trình độ chuyên môn và sư phạm của nhà giáo là một trong những giải pháp cơ bản.

Tại Hội nghị Đánh giá về chất lượng các trường đại học, Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân đã yêu cầu Bộ Giáo dục và Đào tạo và các trường cần rà soát, sớm công bố tiêu chuẩn thành lập trường đại học, trong đó phải có các chuẩn đầu ra của quá trình đào tạo (những kiến thức, kĩ năng, thái độ, hành vi cần đạt được của sinh viên). Phấn đấu đến tháng 12/2008, tất cả các trường đại học phải công bố chuẩn đầu ra của quá trình đào tạo.

Đối với các trường sư phạm kĩ thuật (SPKT), chuẩn đầu ra của quá trình đào tạo giáo viên dạy nghề (GVĐN) gồm: 1) kiến thức, kĩ năng và thái độ về một lĩnh vực khoa học, công nghệ; 2) kiến thức, kĩ năng và thái độ về nghiệp vụ SPKT, trong đó kĩ năng dạy học là một trong những nội dung quan trọng.

Việc xác định chuẩn đầu ra về kĩ năng sư phạm là tuyên bố cần thiết để nhà trường cam kết với xã hội về việc sinh viên ra trường biết những gì, làm được những việc nào đồng thời là cơ sở để xây dựng chương trình đào tạo, tổ chức quá trình đào tạo. Theo kết quả khảo sát của đề tài "Các giải pháp cơ bản nâng cao chất lượng giáo dục đại học Việt Nam" do Trường ĐH Sư phạm TP.HCM thực hiện, cả sinh viên tốt nghiệp và các doanh nghiệp đều có chung đánh giá: trên 50% số sinh viên tốt nghiệp phải đào tạo lại với lí do chủ yếu là chuyên môn chưa đáp ứng yêu cầu tuyển dụng.

Đối với quá trình đào tạo GVĐN tại các trường SPKT, việc xác định chuẩn đầu ra không chỉ giúp cho trường SPKT nâng cao chất lượng đào tạo GVĐN mà còn giúp cho các cơ sở dạy nghề tiếp nhận giáo viên có đủ kiến thức và kĩ năng, sớm thích ứng với việc thực hiện nhiệm vụ của GVĐN.

2. Một số khái niệm liên quan

- *Tiêu chuẩn nghề* là những công bố xác định cụ thể về những kiến thức, kĩ năng và thái độ đòi hỏi người lao động phải có trong một nghề nhất định và về trình độ thực hiện hay năng lực thực hiện mà người đó phải đạt được để "hành nghề" có kết quả. Các tiêu chuẩn nghề dựa trên kết quả hay đầu ra (các năng lực thực hiện) được sử dụng làm cơ sở để lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá quá trình cũng như kết quả đào tạo.

- *Chuẩn nghề nghiệp* của nhà giáo là hệ thống các yêu cầu cơ bản về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; kiến thức; kĩ năng sư phạm mà nhà giáo cần phải đạt được. Chuẩn kĩ năng sư phạm là hệ thống các kĩ năng và mức độ đạt được của những kĩ năng sư phạm đó.

- *Kĩ năng* là khả năng hành động, hoạt động một cách thành thạo, linh hoạt, sáng tạo phù hợp với các mục tiêu trong những điều kiện khác nhau. Cá nhân chỉ có thể hành động có hiệu quả khi biết sử dụng tri thức và vận dụng tri thức về phương thức hành động để thực hiện nhiệm vụ tương ứng. Như vậy, trong kĩ năng có tri thức, không chỉ là tri thức về phương thức hành động mà còn là tri thức về giá trị của hành động. Kĩ năng bao giờ cũng gắn với một hành động hay một hoạt động nào đó, thể hiện sự lựa chọn và vận dụng những tri thức, những kinh nghiệm đã có để thực hiện hành động cho phù hợp với mục



tiêu và những điều kiện thực tế.

Kĩ năng sư phạm là sự thực hiện có kết quả một loạt các thao tác phức tạp của hành động sư phạm bằng cách lựa chọn và vận dụng những tri thức, cách thức một cách đúng đắn, hợp lí.

Có nhiều quan điểm khác nhau về phân loại kĩ năng sư phạm nhưng nhiều tác giả thống nhất: Kĩ năng sư phạm gồm kĩ năng dạy học, kĩ năng giáo dục, kĩ năng quản lí quá trình sư phạm trong nhà trường.

Kĩ năng dạy học là sự thực hiện một cách có kết quả các hoạt động/công việc dạy học để đạt được mục đích dạy học bằng cách lựa chọn và áp dụng những cách thức hành động phù hợp với người học, điều kiện, hoàn cảnh và phương tiện nhất định.

Mức độ các kĩ năng được xác định theo thang đo của Bloom, bao gồm 5 mức độ sau: 1) Làm theo mẫu; 2) Làm được; 3) Chính xác; 4) Biến hóa; 5) Tự động hóa.

Tuy nhiên, trong xây dựng chuẩn kĩ năng sư phạm cần tránh khuynh hướng tuyệt đối hóa các mức độ mà kĩ năng đạt được. Quá trình đào tạo tại các trường SPKT nhằm chuẩn bị cho sinh viên những kĩ năng cơ bản, những phương thức để họ có thể tự học, rèn luyện khi thực hiện nhiệm vụ của người GVĐN.

Dưới đây, chúng tôi sẽ đề cập đến các vấn đề: cơ sở để xác định chuẩn đầu ra về kĩ năng dạy học và các chuẩn đầu ra về kĩ năng dạy học của quá trình đào tạo GVĐN. Việc tuyên bố chuẩn đầu ra nhằm định hướng cho phát triển chương trình và tổ chức quá trình đào tạo GVĐN tại các trường SPKT.

3. Chuẩn đầu ra về kĩ năng dạy học của quá trình đào tạo GVĐN

3.1. Cơ sở xác định chuẩn kĩ năng dạy học

Một là, căn cứ vào mục tiêu của giáo dục đại học, theo Luật Giáo dục (2005): "Đào tạo trình độ đại học giúp sinh viên nắm vững kiến thức chuyên môn và có kĩ năng thực hành thành thạo, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải

quyết những vấn đề thuộc chuyên ngành được đào tạo". Kĩ năng thực hành của GVĐN bao gồm: kĩ năng nghề chuyên môn, kĩ năng sư phạm và kĩ năng tổ chức quản lí quá trình thực hành.

Hai là, căn cứ vào đặc điểm hoạt động dạy học của GVĐN. Theo Luật Dạy nghề (2006): "GVĐN là người dạy lí thuyết, dạy thực hành hoặc vừa dạy lí thuyết và thực hành trong các cơ sở dạy nghề. Do tính đặc thù của dạy nghề, người GVĐN có những nhiệm vụ: 1) Chuẩn bị bài dạy lí thuyết, thực hành; 2) Lên lớp lí thuyết, tổ chức dạy thực hành nghề (trong trường và ở doanh nghiệp); 3) Đánh giá kết quả dạy học; 4) Thực hiện các nhiệm vụ giáo dục như làm công tác chủ nhiệm, tổ chức và tham gia các hoạt động xã hội; 5) Nghiên cứu những vấn đề thuộc về lĩnh vực dạy nghề". Việc phân tích hoạt động của người GVĐN là cơ sở để xác định những kiến thức và kĩ năng cần hình thành cho sinh viên trong quá trình đào tạo tại các trường SPKT.

Ba là, những yêu cầu của quá trình dạy học và giáo dục ở các cơ sở dạy nghề đang đặt ra cho các trường SPKT làm thế nào để sinh viên tốt nghiệp có thể thích ứng nhanh chóng với việc thực hiện nhiệm vụ của GVĐN, đào tạo đáp ứng được yêu cầu xã hội và thực hiện cuộc vận động "Nói không với đào tạo không đạt chuẩn, không đáp ứng nhu cầu xã hội".

3.2. Chuẩn về kĩ năng dạy học

GVĐN có nhiều đặc thù: vừa phải có tay nghề của công nhân kĩ thuật lành nghề, vừa phải là nhà giáo để có thể dạy lí thuyết và thực hành nghề, vừa là nhà kĩ thuật và đồng thời là nhà quản lí để có thể dạy lí thuyết và thực hành nghề [10]. Để thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học lí thuyết cũng như thực hành, quá trình đào tạo GVĐN trong các trường SPKT cần hình thành và tạo điều kiện cho SV rèn luyện các kĩ năng dạy học sau:

3.2.1. Sinh viên có các kĩ năng chuẩn bị bài dạy lí thuyết cũng như thực hành hoặc tích hợp

- Kĩ năng phân tích chương trình môn học:

phân tích đầy đủ và chi tiết mục tiêu, cấu trúc nội dung chương trình các môn học lí thuyết, thực hành hoặc tích hợp (mô đun) nhằm xác định tính hệ thống, tính sư phạm của các bài dạy; biết liên hệ nội dung của chương trình với các chương trình liên quan, biết phân tích các điều kiện để thực hiện chương trình.

- Kỹ năng nhận dạng bài dạy: nhận dạng nhanh chóng bài dạy, xác định các dạng bài dạy như bài dạy khái niệm, nguyên lí, quy trình; bài thực hành kĩ năng nghề nghiệp, bài theo cấu trúc mô đun. Nhận dạng đúng các loại bài dạy cho phép người giáo viên có khả năng lựa chọn đúng các phương pháp và kĩ thuật dạy học thích hợp trong từng tình huống dạy học cụ thể nhất là đối với bài dạy thực hành nghề.

- Kỹ năng xác định mục tiêu bài dạy: xác định chính xác mục tiêu dạy học (những kiến thức, kĩ năng và thái độ nghề nghiệp cần đạt được) phù hợp với sự lĩnh hội, rèn luyện của người học, đảm bảo thực hiện được mục tiêu môn học và mô đun.

- Kỹ năng xác định nội dung và lựa chọn tài liệu: trên cơ sở mục tiêu dạy học, giáo viên biết xác định khối lượng kiến thức cần trình bày, phân tích nội dung, lập trình tự các phần kiến thức theo lôgic nhất định, biết lập sơ đồ biểu diễn mối liên hệ giữa các phần, biết xác định kiến thức liên hệ với thực tế; từ những xác định đó mà biết lựa chọn tài liệu, học liệu phù hợp.

- Kỹ năng phân tích, thiết kế các hoạt động dạy - học: biết phân tích nội dung, thao tác, động tác, điều kiện, thời gian và dự kiến kết quả của hoạt động dạy cũng như hoạt động học. Giáo viên cần xác định rõ học sinh phải tiến hành những hoạt động học tập nào để lĩnh hội kiến thức, rèn luyện kĩ năng và hình thành thái độ qua bài học.

- Kỹ năng chuẩn bị phương tiện, thiết bị dạy học: biết lựa chọn, thiết kế các phương tiện dạy học cho bài dạy lí thuyết; chuẩn bị đúng và đầy đủ phương tiện dạy học thiết bị và vật tư cho bài dạy thực hành.

- Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào công việc chuẩn bị bài dạy: biết ứng dụng công nghệ thông tin để tra cứu nguồn học liệu, cung cấp học liệu cho người học qua mạng; biết sử dụng các phần mềm dạy học, phần mềm hỗ trợ dạy học và phần mềm trong kĩ thuật để xây dựng giáo án điện tử.

- Kỹ năng hiểu được tâm lí của học sinh (đặc điểm nhận thức, động cơ học nghề), dự đoán những khó khăn của học sinh trong quá trình lĩnh hội tri thức, rèn luyện kĩ năng mới.

- Kỹ năng biên soạn giáo án: thực hiện tốt việc biên soạn giáo án theo quy định trong đó thể hiện rõ cách thức tổ chức hoạt động dạy học nhằm đạt mục tiêu đề ra; biết dự kiến phân phối thời gian theo các bước lên lớp và theo từng hoạt động dạy - học.

3.2.2. Sinh viên có kĩ năng thực hiện bài dạy lí thuyết và thực hành hoặc tích hợp

- Kỹ năng tổ chức lớp: ổn định lớp, tạo sự tập trung của người học, thực hiện thuần thục các thao động tác khi ra vào lớp, biết quan sát và nhận xét sự chuẩn bị, sự sẵn sàng học tập của người học ở khoảng thời gian quy định trong giáo án; biết đặt vấn đề cho bài học, tạo sự tập trung chú ý của người học vào nội dung dạy học.

- Kỹ năng sử dụng các phương pháp dạy học: biết sử dụng các phương pháp và phương tiện, thiết bị dạy học dạy học để tổ chức hoạt động lĩnh hội và rèn luyện kĩ năng nghề của người học.

- Kỹ năng nghề chuyên môn: thực hiện thuần thục khi thao tác mẫu, biết hướng dẫn người học luyện tập, quan sát quá trình luyện tập của người học để có thể uốn nắn kịp thời; biết phát hiện, nhận xét, uốn nắn, sửa chữa những sai hỏng trong thao động tác của học sinh. Người GVĐN còn dạy cho học sinh phương pháp tự kiểm tra, đánh giá thao động tác luyện tập của bản thân.

- Kỹ năng sử dụng phương tiện, thiết bị dạy học: biết kĩ thuật sử dụng và sử dụng hợp lí các phương tiện trong dạy học lí thuyết, sử dụng phương tiện và thiết bị trong dạy học thực hành.



- Kỹ năng sử dụng ngôn ngữ và tác phong: biết diễn đạt rõ ràng các nội dung dạy học, phát âm chuẩn xác ngôn ngữ tiếng Việt và các thuật ngữ kỹ thuật bằng tiếng nước ngoài; biết phối hợp các thao động tác trong quá trình giảng dạy như kết hợp thuyết giảng và ghi bảng, thuyết giảng kết hợp với sử dụng phương tiện dạy học; biết thể hiện hành vi, cử chỉ phù hợp với yêu cầu của giao tiếp sư phạm.

- Kỹ năng quản lý lớp học: biết quan sát, tổ chức lớp học lý thuyết; phân chia các nhóm học thực hành phù hợp với sự rèn luyện kỹ năng nghề.

3.2.3. Sinh viên có kỹ năng kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học

- Kỹ năng soạn câu hỏi kiểm tra lý thuyết, bài kiểm tra thực hành: biết xác định nội dung, mức độ kiến thức của các bài kiểm tra; bước đầu biết xây dựng các bài kiểm tra trắc nghiệm khách quan; biết xác định các nội dung, tiêu chí và chuẩn đánh giá kỹ năng trong bài kiểm tra thực hành nghề.

- Kỹ năng tổ chức sắp xếp lớp kiểm tra nhằm tạo điều kiện cho người học thể hiện hiểu biết và kỹ năng của bản thân đồng thời phản ánh trung thực kết quả học tập của người học.

- Kỹ năng phân tích, đánh giá và định điểm cho bài kiểm tra: biết phân tích kết quả kiểm tra, đối chiếu với thang điểm để định điểm cho bài kiểm tra; biết đánh giá kỹ năng của người học thông qua quan sát quá trình luyện tập hoặc thông qua sản phẩm.

3.2.4. Sinh viên có kỹ năng dự giờ

- Kỹ năng nghiên cứu bài dự giảng: biết phân tích mục tiêu, nội dung, phương pháp và các bước lên lớp theo dự kiến.

- Kỹ năng quan sát, ghi chép trong giờ giảng: biết quan sát việc tổ chức hoạt động nhận thức, rèn luyện kỹ năng nghề của giáo viên và học sinh; biết ghi chép những nội dung chủ yếu của bài giảng để rút kinh nghiệm.

- Kỹ năng góp ý, trao đổi với đồng nghiệp: Biết nhận xét, đánh giá những ưu điểm, hạn chế cần sửa chữa, khắc phục.

Kết luận

Việc nghiên cứu chuẩn đầu ra về kỹ năng dạy học trong quá trình đào tạo GVDN tại các trường SPKT là một trong những cơ sở xây dựng chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu của các cơ sở dạy nghề. Chuẩn đầu ra về kỹ năng dạy học trong quá trình đào tạo GVDN trong các trường SPKT bao gồm: các kỹ năng chuẩn bị bài dạy; các kỹ năng thực hiện bài dạy; các kỹ năng kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học; các kỹ năng dự giờ, phân tích đánh giá bài giảng. Quá trình đào tạo giáo viên cần tạo ra các điều kiện cần thiết để sinh viên biết tự rèn luyện ngay trong khi học tập cũng như khi thực hiện nhiệm vụ của giáo viên tại các cơ sở dạy nghề.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Giáo dục 2005.
2. Luật Dạy nghề 2006.
3. Nghị Quyết về đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006 - 2020, Chính phủ, 02/11/2005.
4. Đề án xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2005 - 2010, Ban hành kèm theo quyết định số 09/2005/QĐ-TTg ngày 11 tháng 01 năm 2005.
5. Quy định về chuẩn nghề nghiệp của giáo viên mầm non, ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BGDĐT ngày 22/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
6. Thông báo số 1007/TB-BGDĐT về Kết luận của Phó thủ tướng, Bộ trưởng Nguyễn Thiện Nhân tại Hội nghị toàn quốc về chất lượng giáo dục đại học ngày 05/1/2008.
7. Từ điển giáo dục học, NXB Từ điển bách khoa, Hà Nội, 2001.
8. Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường đại học, ban hành kèm theo Quyết định số 65/2007/QĐ-BGDĐT ngày 01/11/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
9. Nguyễn Đức Trí, Hoàng Thị Minh Phương, *Kỹ năng dạy học*, Tổng cục dạy nghề, 2005.
10. GS.TSKH Nguyễn Minh Đường - Website: tcdn.gov.vn.

SUMMARY

The article proposes teaching skill standards for outputs in the vocational teacher training process in technical teacher-training colleges. In his article, the author shows the need to set these standards for vocational teachers as outputs.